

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Thức ăn gia súc**

Mã học phần: **NN107**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **002477 - Nguyễn Thiết**

Số tín chỉ: **2**

Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **7g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **ED2467X1**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2467X344	VŨ HOÀNG ÂN	ED2467X1	03/02/2001						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Phương pháp nghiên cứu trong Kế toán - Kiểm toán

Mã học phần: KT126

Nhóm: 1E01

CBGD: 001539 - Lê Phước Hương

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 7g30

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: ED2420X1

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X331	HUỖNH PHẠM HOÀI AN	ED2420X1	07/09/1995						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Marketing trong thư viện và cơ quan thông tin Mã học phần: TV126 Nhóm: 1E01
CBGD: 001838 - Nguyễn Thị Bích Ngọc Số tín chỉ: 3
Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 7g30 Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Lớp: ED2480X3 Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2480X516	LÊ THỊ NHƯ Ý	ET2480X3	12/04/1985						
2	BP2480X519	TRẦN THỊ TÂM	ET2480X3	01/01/1987						
3	BP2480X521	LƯU THỊ MINH YẾN	ET2480X3	05/06/1988						
4	BP2480X528	NGUYỄN THỊ LỆ	ET2480X3	30/12/1987						
5	BP2480X603	NGUYỄN THỊ HỒNG MỎI	EC2480X3	20/08/1987						
6	BP2480X714	TRẦN THỊ GIA THUẬN	ED2480X3	28/08/2001						

Tổng số: 6 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Quản trị thương hiệu
CBGD: 002501 - Nguyễn Thị Bảo Châu
Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 7g30
Lớp: EP2422X2

Mã học phần: KT361
Số tín chỉ: 3
Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Phòng thi:

Nhóm: 1E01

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2422X075	VÕ MINH CƯỜNG	EP2422X2	02/07/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Thuế** Mã học phần: **KT330** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001281 - Nguyễn Thị Kim Phụng** Số tín chỉ: **3**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **7g30** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ED2420X3** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X517	NGUYỄN HOÀNG CUI	EP2420X3	15/09/1996						
2	BP2420X619	CHÂU THỊ HẰNG NGÀ	ET2420X3	17/06/1983						
3	DC2420X826	THÁI THỊ MỸ XUYỀN	ED2420X3	11/12/2000						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Sinh lý bệnh thú y**
CBGD: **002430 - Huỳnh Ngọc Trang**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **7g30**
Lớp: **ED2567X1**

Mã học phần: **NN174** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **2**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2567X220	ĐÀM VĂN HỢP	EC2567X1	08/02/1995						
2	DC2567X320	NGUYỄN GIA VỸ	ED2567X1	26/07/2002						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Côn trùng đại cương**
CBGD: **002143 - Lê Văn Vàng**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **7g30**
Lớp: **ED2573X2**

Mã học phần: **NN178** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2573X130	NGUYỄN ĐĂNG QUANG	ED2573X2	08/06/1990						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Quản lý nguồn tài nguyên thông tin

Mã học phần: TV117

Nhóm: 1E01

CBGD: 001507 - Nguyễn Hoàng Vĩnh Vương

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 7g30

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: ED2580X1

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2580X205	BÙI THỊ DUNG	EC2580X1	20/07/1992						
2	BP2580X211	NGUYỄN THỊ HẰNG	EC2580X1	20/10/1990						
3	BP2580X217	LÊ THỊ HUỆ	EC2580X1	09/09/1987						
4	BP2580X232	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	EC2580X1	02/05/1990						
5	BP2580X241	NGUYỄN THỊ THÚY THÁI	EC2580X1	21/07/1986						
6	BP2580X244	LÊ THỊ HỒNG THẨM	EC2580X1	10/03/1988						
7	BP2580X254	HUỲNH THỊ TRỌNG	EC2580X1	20/03/1985						
8	BP2580X259	TRẦN THỊ BÌNH YÊN	EC2580X1	04/04/1987						
9	BP2580X324	LƯUÔNG THỊ BÍCH THANH	ED2580X1	06/10/1990						
10	BP2580X329	NGUYỄN THẾ TOÁN	ED2580X1	16/10/1979						

Tổng số: 10 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Tin học ứng dụng - CNTY Mã học phần: NN114 Nhóm: 1E01
CBGD: 002821 - Trương Thanh Trung Số tín chỉ: 2
Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 8g45 Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Lớp: ED2467X1 Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2467X344	VŨ HOÀNG ÂN	ED2467X1	03/02/2001						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Hành vi tổ chức**
CBGD: **002596 - Thạch Keo Sa Ráté**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **8g45**
Lớp: **EP2422X2**

Mã học phần: **KT431** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **2**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2422X075	VÕ MINH CƯỜNG	EP2422X2	02/07/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Dịch tễ học thú y

Mã học phần: NN303

Nhóm: 1E01

CBGD: 000394 - Trần Ngọc Bích

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 8g45

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: ED2567X1

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2567X220	ĐÀM VĂN HỢP	EC2567X1	08/02/1995						
2	DC2567X320	NGUYỄN GIA VỸ	ED2567X1	26/07/2002						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Các hệ thống tổ chức và truy cập thông tin Mã học phần: TV109E Nhóm: 1E01
CBGD: 001824 - Lý Thành Lũy Số tín chỉ: 3
Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 8g45 Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Lớp: ED2480X3 Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2480X516	LÊ THỊ NHƯ Ý	ET2480X3	12/04/1985						
2	BP2480X519	TRẦN THỊ TÂM	ET2480X3	01/01/1987						
3	BP2480X521	LƯU THỊ MINH YẾN	ET2480X3	05/06/1988						
4	BP2480X528	NGUYỄN THỊ LỆ	ET2480X3	30/12/1987						
5	BP2480X603	NGUYỄN THỊ HỒNG MỎI	EC2480X3	20/08/1987						
6	BP2480X714	TRẦN THỊ GIA THUẬN	ED2480X3	28/08/2001						

Tổng số: 6 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kế toán quản trị 2** Mã học phần: **KT340E** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002496 - Hồ Hữu Phương Chi** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **8g45** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ED2420X3** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X517	NGUYỄN HOÀNG CUI	EP2420X3	15/09/1996						
2	BP2420X619	CHÂU THỊ HẰNG NGA	ET2420X3	17/06/1983						
3	DC2420X826	THÁI THỊ MỸ XUYỀN	ED2420X3	11/12/2000						

Tổng số: 3 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Phương pháp nghiên cứu khoa học thông tin -
Thư viện**

Mã học phần: **TV122**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **000810 - Huỳnh Thị Trang**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **8g45**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **ED2580X1**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2580X205	BÙI THỊ DUNG	EC2580X1	20/07/1992						
2	BP2580X211	NGUYỄN THỊ HẰNG	EC2580X1	20/10/1990						
3	BP2580X217	LÊ THỊ HUỆ	EC2580X1	09/09/1987						
4	BP2580X232	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	EC2580X1	02/05/1990						
5	BP2580X241	NGUYỄN THỊ THÚY THÁI	EC2580X1	21/07/1986						
6	BP2580X244	LÊ THỊ HỒNG THẨM	EC2580X1	10/03/1988						
7	BP2580X254	HUỲNH THỊ TRỌNG	EC2580X1	20/03/1985						
8	BP2580X259	TRẦN THỊ BÌNH YÊN	EC2580X1	04/04/1987						
9	BP2580X324	LUÔNG THỊ BÍCH THANH	ED2580X1	06/10/1990						
10	BP2580X329	NGUYỄN THỂ TOÁN	ED2580X1	16/10/1979						

Tổng số: 10 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Kế toán chi phí**
CBGD: **000557 - Nguyễn Thị Diệu**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **10g00**
Lớp: **ED2420X1**

Mã học phần: **KT372** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **2**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X331	HUỲNH PHẠM HOÀI AN	ED2420X1	07/09/1995						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Pháp luật đại cương**
CBGD: **002561 - Nguyễn Huỳnh Anh**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **10g00**
Lớp: **EP2422X2**

Mã học phần: **KL001E** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **2**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2422X075	VÕ MINH CƯỜNG	EP2422X2	02/07/2002						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Anh văn căn bản 3 (*)**
CBGD: **001611 - Lê Xuân Mai**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **10g00**
Lớp: **EC2580X1**

Mã học phần: **XH025**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Nhóm: **1E02**

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2480X516	LÊ THỊ NHƯ Ý	ET2480X3	12/04/1985						
2	BP2480X519	TRẦN THỊ TÂM	ET2480X3	01/01/1987						
3	BP2480X521	LƯU THỊ MINH YẾN	ET2480X3	05/06/1988						
4	BP2480X528	NGUYỄN THỊ LỆ	ET2480X3	30/12/1987						
5	BP2480X714	TRẦN THỊ GIA THUẬN	ED2480X3	28/08/2001						
6	BP2580X205	BÙI THỊ DUNG	EC2580X1	20/07/1992						
7	BP2580X211	NGUYỄN THỊ HẰNG	EC2580X1	20/10/1990						
8	BP2580X217	LÊ THỊ HUỆ	EC2580X1	09/09/1987						
9	BP2580X232	NGUYỄN THỊ NGUYỆT	EC2580X1	02/05/1990						
10	BP2580X241	NGUYỄN THỊ THÚY THÁI	EC2580X1	21/07/1986						
11	BP2580X244	LÊ THỊ HỒNG THẨM	EC2580X1	10/03/1988						
12	BP2580X254	HUỲNH THỊ TRỌNG	EC2580X1	20/03/1985						
13	BP2580X259	TRẦN THỊ BÌNH YẾN	EC2580X1	04/04/1987						

Tổng số: 13 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Nhập môn công tác quản lý trong các cơ quan
thông tin**

Mã học phần: **TV137**

Nhóm: **1E01**

CBGD: **000810 - Huỳnh Thị Trang**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **10g00**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **ED2580X1**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2580X324	LUÔNG THỊ BÍCH THANH	ED2580X1	06/10/1990						
2	BP2580X329	NGUYỄN THỂ TOÁN	ED2580X1	16/10/1979						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Vi sinh thú y**
CBGD: **002251 - Nguyễn Thu Tâm**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **10g00**
Lớp: **ED2567X1**

Mã học phần: **NS295**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Nhóm: **1E01**

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2567X220	ĐÀM VĂN HỢP	EC2567X1	08/02/1995						
2	DC2567X320	NGUYỄN GIA VỸ	ED2567X1	26/07/2002						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Bệnh cây đại cương**
CBGD: **002398 - Lê Minh Tường**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **10g00**
Lớp: **ED2573X2**

Mã học phần: **NS105** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2573X130	NGUYỄN ĐĂNG QUANG	ED2573X2	08/06/1990						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Công nghệ sinh học Thú y Mã học phần: NN536 Nhóm: 1E01
CBGD: 002911 - Trương Quỳnh Như Số tín chỉ: 2
Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 10g00 Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Lớp: ED2467X1 Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2467X344	VŨ HOÀNG ÂN	ED2467X1	03/02/2001						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Kinh tế vi mô 1

Mã học phần: KT101

Nhóm: 1E01

CBGD: 002504 - Nguyễn Ngọc Đức

Số tín chỉ: 3

Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: EP2522X2

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2520X621	LÊ THỊ MỸ LÊ	EC2520X2	27/07/1991						
2	DC2522X409	PHẠM CAO THÚY HÀ	EP2522X2	15/04/2003						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Phân tích báo cáo tài chính khu vực công** Mã học phần: **KT464E** Nhóm: **1E01**
CBGD: **001047 - Nguyễn Hữu Đặng** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **13g30** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ED2420X1** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X331	HUỲNH PHẠM HOÀI AN	ED2420X1	07/09/1995						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Phương pháp tư duy và kỹ năng giải quyết vấn đề

Mã học phần: KT119

Nhóm: 1E01

CBGD: 002382 - Đỗ Thị Hoài Giang

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: EP2522X1

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2522X004	TÔN THỊ NGỌC DIỆU	EP2522X1	11/01/1998						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Dẫn luận ngôn ngữ - Anh văn**

Mã học phần: **XH383**

Nhóm: **1E02**

CBGD: **700797 - Nguyễn Hồng Quý**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **13g30**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **ET24V1X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC24V1X093	LÊ QUỐC VƯƠNG	ET24V1X2	14/06/1993						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Siêu dữ liệu ứng dụng

Mã học phần: TV257

Nhóm: 1E01

CBGD: 001824 - Lý Thành Lũy

Số tín chỉ: 2

Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 13g30

Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11

Lớp: ED2480X1

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2480X134	TRẦN THỊ MỸ LOAN	ET2480X1	30/03/1988						
2	BP2480X204	TRẦN THỊ XUÂN HỒNG	ED2480X1	19/06/1984						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Sinh học phân tử
CBGD: 002911 - Trương Quỳnh Như
Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 13g30
Lớp: ED2367X1

Mã học phần: NS277
Số tín chỉ: 2
Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Phòng thi:

Nhóm: 1E01

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BK2367X104	HÀ DUY VINH	ET2367X1	15/09/1994					CT	
2	DC2367X346	NGUYỄN THANH TÂM	ED2367X1	04/07/1987						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Nguyên lý kế toán
CBGD: 002385 - Nguyễn Hồng Thoa
Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 14g45
Lớp: EP2522X2

Mã học phần: KT106 Nhóm: 1E01
Số tín chỉ: 3
Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC2522X409	PHẠM CAO THÚY HÀ	EP2522X2	15/04/2003						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Mô học động vật**
CBGD: **002294 - Châu Thị Huyền Trang**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **14g45**
Lớp: **ED2367X1**

Mã học phần: **NS320** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BK2367X104	HÀ DUY VINH	ET2367X1	15/09/1994					CT	
2	DC2367X346	NGUYỄN THANH TÂM	ED2367X1	04/07/1987						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Chuẩn mực kế toán**
CBGD: **002592 - Trần Khánh Dung**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **14g45**
Lớp: **ED2420X3**

Mã học phần: **KT130** Nhóm: **1E01**
Số tín chỉ: **3**
Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2420X517	NGUYỄN HOÀNG CUI	EP2420X3	15/09/1996						
2	BP2420X619	CHÂU THỊ HẰNG NGA	ET2420X3	17/06/1983						
3	BP2520X621	LÊ THỊ MỸ LỆ	EC2520X2	27/07/1991						
4	DC2420X826	THÁI THỊ MỸ XUYỀN	ED2420X3	11/12/2000						

Tổng số: 4 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Độc - Viết C1.1**

Mã học phần: **FL208**

Nhóm: **1E02**

CBGD: **002861 - Nguyễn Thị Khánh Đoan**

Số tín chỉ: **3**

Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **14g45**

Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**

Lớp: **ET24V1X2**

Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC24V1X093	LÊ QUỐC VƯƠNG	ET24V1X2	14/06/1993						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: **Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam** Mã học phần: **ML019** Nhóm: **1E01**
CBGD: **002320 - Nguyễn Thị Thúy Lựu** Số tín chỉ: **2**
Ngày thi: **14-12-2025** Ca thi: **16g00** Điểm thi: **Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11**
Lớp: **ET24V1X2** Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	DC24V1X093	LÊ QUỐC VƯƠNG	ET24V1X2	14/06/1993						

Tổng số: 1 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ: I, năm học: 2025 - 2026

Học phần/Nhóm: Tài chính - Tiền tệ
CBGD: 001978 - Huỳnh Thị Tuyết Sương
Ngày thi: 14-12-2025 Ca thi: 16g00
Lớp: EP2522X2

Mã học phần: KT111 Nhóm: 1E01
Số tín chỉ: 3
Điểm thi: Trung tâm GDNN - GDTX khu vực 11
Phòng thi:

Trang 1/1

Stt	MSSV	Họ và tên	Mã lớp	Ngày sinh	Số tờ/Mã đề	Điểm giữa kỳ	Điểm cuối kỳ	Điểm tổng	Ghi chú	Ký tên
1	BP2520X728	NGUYỄN THỊ KIM THOA	ED2520X2	21/01/2001						
2	DC2522X409	PHẠM CAO THÚY HÀ	EP2522X2	15/04/2003						

Tổng số: 2 thí sinh

Số thí sinh chính thức dự thi:..... Số bài thi: Số tờ:.....

Họ tên và chữ ký CBCT1:.....

Họ tên và chữ ký CBCT2:.....

Họ tên và chữ ký GV chấm thi:.....

Ghi chú: CT = "cấm thi" do đóng học phí trễ hạn. Sinh viên chứng minh đã đóng học phí thì được vào phòng thi